

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường quốc lộ
được điều chuyển về Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ về quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 1089/QĐ-BTC ngày 27/3/2025 của Bộ Tài chính về việc điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1275/SXD-TTr ngày 22/5/2025 về việc giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông quốc lộ được điều chuyển từ Bộ Xây dựng về Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường quốc lộ

được Bộ Tài chính điều chuyển về Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, như sau:

1. Tên cơ quan quản lý tài sản: Sở Xây dựng.

2. Danh mục tài sản giao:

2.1. Quốc lộ 12: Tổng chiều dài 89,90 km, bao gồm:

- Đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường đoạn Km0-Km89+900: 88,53 km.

- Cầu đường bộ và công trình phụ trợ gắn liền với cầu đường bộ: 20 cầu.

- Nhà hạt quản lý đường bộ: 06 nhà hạt.

2.2. Quốc lộ 100:

- Hạt QLĐB Km11/QL.100 tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

2.3. Quốc lộ 4D: Tổng chiều dài 89 km, bao gồm:

- Đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường đoạn Km0 – Km89: 88,68 km.

- Cầu đường bộ và công trình phụ trợ gắn liền với cầu đường bộ: 08 cầu.

- Nhà hạt quản lý đường bộ: 04 nhà hạt.

2.4. Quốc lộ 4H: Tổng chiều dài 169,64 km, bao gồm:

- Đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường đoạn Km184+700 – Km354+335: 167,48 km.

- Cầu đường bộ và công trình phụ trợ gắn liền với cầu đường bộ: 30 cầu.

2.5. Quốc lộ 279D: Tổng chiều dài 28,30 km, bao gồm:

- Đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường đoạn Km0 – Km28+300: 27,93 km.

- Cầu đường bộ và công trình phụ trợ gắn liền với cầu đường bộ: 03 cầu.

2.6. Quốc lộ 279: Tổng chiều dài 46,60 km, bao gồm:

- Đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường đoạn Km157+400-Km204: 45,97 km.

- Cầu đường bộ và công trình phụ trợ gắn liền với cầu đường bộ: 07 cầu.

2.7. Quốc lộ 32: Tổng chiều dài 72,00 km, bao gồm:

- Đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường đoạn Km332+00 - Km404+00: 71,22 km.

- Cầu đường bộ và công trình phụ trợ gắn liền với cầu đường bộ: 15 cầu.

- Nhà hạt quản lý đường bộ: 02 nhà hạt.

(Có Phụ lục chi tiết đính kèm)

3. Hình thức giao tài sản: Giao tài sản cho Sở Xây dựng tổ chức quản lý, sử dụng và khai thác.

4. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Xây dựng:

- Thực hiện quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường được giao theo quy định tại Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan;

- Kê khai biến động tăng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và thực hiện hạch toán tăng tài sản đã tiếp nhận theo quy định hiện hành.

2. Trên cơ sở đề xuất của cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện công tác quản lý, khai thác và bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông theo đúng quy định.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Th1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng A Tính